

Số: /TTr-STC

Lào Cai, ngày tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO LẦN 2

## TỜ TRÌNH

**Ban hành Quyết định quy định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý ngân sách địa phương theo quy định tại Nghị định số 73/2026/NĐ-CP và Thông tư số 26/2026/TT-BTC**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Văn bản số 2490/UBND-TH ngày 06/4/2026 về việc xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định quy định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý ngân sách địa phương theo quy định tại Nghị định số 73/2026/NĐ-CP và Thông tư số 26/2026/TT-BTC, cụ thể như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

#### 1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP quy định: "**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thời gian lập lại dự toán** đối với ngân sách cấp xã, bảo đảm việc trình, quyết định và giao dự toán ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc và đơn vị được giao dự toán tại cấp xã hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 theo quy định tại khoản 8 Điều 46 của Luật Ngân sách nhà nước."

- Tại khoản 4 Điều 12 Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính: "**Căn cứ quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể thời gian lập, gửi dự toán ngân sách của các cơ quan, đơn vị trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã, báo cáo kế hoạch thu, chi tài chính năm sau của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách (đối với cơ quan, đơn vị được giao quản lý quỹ)** phù hợp với yêu cầu, nội dung và thời gian lập dự toán ngân sách địa phương".

- Tại khoản 3 Điều 13 Thông tư số 26/2026/TT-BTC quy định: "**Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định các tài liệu báo cáo thuyết minh căn cứ phân bổ, giao dự toán ngân sách đơn vị dự toán cấp I gửi cơ quan tài chính để phục vụ công tác kiểm tra việc phân bổ, giao dự toán của các đơn vị dự toán cấp I tại các cấp ở địa phương**"

- Tại khoản 3 Điều 15 Thông tư số 26/2026/TT-BTC quy định:

"a...**Căn cứ khả năng nguồn thu và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức rút dự toán chi bổ sung cân đối ngân sách hằng tháng** cho ngân sách cấp xã phù hợp với thực tế của địa phương"

b) ...**Đối với chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định việc rút dự toán của ngân sách cấp xã phù hợp với thực tế ở địa phương**";

- Tại điểm k khoản 2 Điều 18 Thông tư số 26/2026/TT-BTC quy định: "**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về thời hạn và mẫu biểu báo cáo quy định tại khoản 4 Điều 62 Luật Ngân sách nhà nước**";

Tại khoản 4 Điều 62 Luật Ngân sách nhà nước quy định: "**Cơ quan tài chính các cấp ở địa phương định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp và các cơ quan có liên quan về thực hiện thu, chi ngân sách địa phương; báo cáo cơ quan tài chính cấp trên về tình hình sử dụng các khoản bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên theo quy định của pháp luật.**"

- Tại khoản 5 Điều 20 Thông tư số 26/2026/TT-BTC quy định: "**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thời gian gửi báo cáo quyết toán của các đơn vị dự toán cấp I các cấp ở địa phương cho cơ quan tài chính đảm bảo thời hạn tổng hợp, lập và gửi báo cáo quyết toán ngân sách địa phương theo quy định tại Điều 71 và Điều 72 Luật Ngân sách nhà nước và Điều 32 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ**";

- Tại khoản 3 Điều 35 Thông tư số 26/2026/TT-BTC quy định: "*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định việc báo cáo công khai ngân sách của đơn vị dự toán ngân sách ở địa phương và của Ủy ban nhân dân cấp xã*";

## **2. Căn cứ thực tiễn**

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Lào Cai chưa có quy định về các nội dung theo yêu cầu tại Nghị định số 73/2026/NĐ-CP và Thông tư số 26/2026/TT-BTC.

Như vậy, việc trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý ngân sách địa phương theo quy định tại Nghị định số 73/2026/NĐ-CP và Thông tư số 26/2026/TT-BTC là hoàn toàn phù hợp với quy định hiện hành.

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Mục đích ban hành Quyết định**

Việc ban hành Quyết định này sẽ đảm bảo thống nhất, đồng bộ trong quản lý nhà nước về quản lý ngân sách địa phương theo quy định tại Nghị định số 73/2026/NĐ-CP và Thông tư số 26/2026/TT-BTC.

### **2. Quan điểm xây dựng dự thảo Quyết định**

- Tuân thủ đúng trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật và đúng thẩm quyền ban hành văn bản.

- Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống văn bản pháp luật.

- Giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong thực tiễn quản lý ngân sách khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

- Bảo đảm công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại văn bản số 2490/UBND-TH ngày 06/4/2026, Sở Tài chính đã xây dựng dự thảo Quyết định xin ý kiến các ngành đơn vị địa phương tại văn bản số /STC-NS ngày 12/4/2026.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, Sở Tài chính đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số /STC-NS ngày /4/2026.

Sở Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số /BC-STP ngày / /2026 về việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Căn cứ nội dung thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của

Sở Tư pháp và hoàn chỉnh dự thảo Quyết định báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã xin ý kiến các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1.1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định về thời gian lập, lập lại, gửi dự toán, báo cáo kế hoạch thu chi tài chính năm sau các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách (đối với cơ quan, đơn vị được giao quản lý quỹ); các tài liệu báo cáo thuyết minh căn cứ phân bổ, giao dự toán ngân sách đơn vị dự toán cấp I gửi cơ quan tài chính cùng cấp; mức rút dự toán chi bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu của ngân sách cấp xã; thời hạn và mẫu biểu báo cáo của cơ quan tài chính các cấp ở địa phương; thời gian gửi báo cáo quyết toán ngân sách của đơn vị dự toán cấp I và việc báo cáo công khai ngân sách.

1.2. Đối tượng áp dụng: các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các đơn vị sự nghiệp công lập; các tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến ngân sách nhà nước.

##### **2. Bố cục của dự thảo Quyết định:**

Dự thảo Quyết định được bố cục theo hướng quy định trực tiếp gồm 03 Điều:

**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

**Điều 2.** Một số nội dung về quản lý ngân sách địa phương.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện.

##### **3. Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định**

**3.1. Thời gian lập lại dự toán đối với ngân sách cấp xã: Trường hợp chưa được Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định, Ủy ban nhân dân cấp xã lập lại dự toán đối với nội dung chưa được quyết định, trình Hội đồng nhân dân cấp xã vào thời gian do Hội đồng nhân dân quyết định, nhưng phải bảo đảm việc quyết định dự toán hoàn thành trước ngày 28 tháng 12.**

##### **\* Cơ sở xây dựng:**

Tại điểm b khoản 2 Điều 16 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP quy định: *"...Trường hợp chưa được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập lại dự toán đối với nội dung chưa được quyết định, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp vào thời gian do Hội đồng nhân dân quyết định, nhưng phải bảo đảm việc quyết định dự toán hoàn thành trước ngày 18 tháng 12"*

Tại khoản 11 Điều 15 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP quy định: *"...Ủy ban*

*nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định trước ngày 10 tháng 12 dự toán thu, chi ngân sách nhà nước và phân bổ dự toán ngân sách cấp tỉnh..."*

Tại khoản 12 Điều 15 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP quy định: "*Chậm nhất sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định dự toán và phân bổ ngân sách, căn cứ quyết định giao dự toán ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách cấp xã và phân bổ dự toán ngân sách cấp xã*".

Trên cơ sở thời gian quy định lập lại dự toán của ngân sách cấp tỉnh (18/12) và thời gian giao dự toán của ngân sách cấp xã (10 ngày kể từ ngày HĐND tỉnh quyết định dự toán), đề xuất thời gian lập lại dự toán của ngân sách cấp xã là trước ngày 28/12.

**3.2. Thời gian lập, gửi dự toán ngân sách của các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, báo cáo kế hoạch thu, chi tài chính năm sau của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách:**

a) Các cơ quan đơn vị dự toán trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan, đơn vị được giao quản lý quỹ ngoài ngân sách lập, gửi dự toán đến Sở Tài chính trước ngày 15/6 hàng năm.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã lập, gửi dự toán đến Sở Tài chính trước ngày 10/6 hàng năm.

**\* Cơ sở xây dựng:**

Tại khoản 3 Điều 12 Thông tư số 26/2026/TT-BTC quy định: "*Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến về dự toán Ngân sách địa phương. Sau khi có ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh gửi báo cáo dự toán ngân sách địa phương đến Bộ Tài chính, Kiểm toán nhà nước trước ngày 10/7 hằng năm*".

Theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP, sau 07 ngày kể từ ngày Bộ Tài chính ban hành văn bản hướng dẫn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hướng dẫn xây dựng dự toán (31/5 hằng năm).

Do đó, việc quy định thời gian là hoàn toàn phù hợp với việc xây dựng dự toán gửi cơ quan tài chính cấp trên.

**3.3. Các tài liệu báo cáo thuyết minh căn cứ phân bổ, giao dự toán ngân sách đơn vị dự toán cấp I gửi cơ quan tài chính:**

Báo cáo theo các Biểu mẫu số 01 đến Biểu mẫu số 12 kèm theo Quyết định này.

**\* Cơ sở xây dựng:** Áp dụng mẫu biểu thuyết minh phân bổ dự toán từ mẫu 36 đến mẫu 46 tại Thông tư số 26/2026/TT-BTC áp dụng đối với các Đơn vị dự toán cấp I ở trung ương để xây dựng cho các đơn vị dự toán cấp I ở địa phương.

**3.4. Mức rút dự toán chi bổ sung cân đối ngân sách, chi bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã:**

a) Chi bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp xã: Mức rút tối đa hằng tháng về không vượt quá  $1/12$  tổng mức bổ sung cân đối ngân sách cả năm; riêng các tháng trong quý I, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương, mức rút dự toán có thể cao hơn, nhưng mức rút 01 tháng không vượt quá 12% dự toán năm và bảo đảm tổng mức rút quý I không vượt quá 30% dự toán năm. Trường hợp đặc biệt cần tăng tiến độ rút dự toán, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản đề nghị Sở Tài chính xem xét, quyết định.

b) Chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp xã: mức rút tối đa bằng dự toán giao cho từng chương trình, dự án, nhiệm vụ.

**\* Cơ sở xây dựng:**

Tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 15 Thông tư số 26/2026/TT-BTC quy định: *"a) Chi bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương, Sở Tài chính thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước, mức rút tối đa hằng tháng về nguyên tắc không vượt quá  $1/12$  tổng mức bổ sung cân đối ngân sách cả năm; riêng các tháng trong quý I, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương, mức rút dự toán có thể cao hơn, nhưng mức rút 01 tháng không vượt quá 12% dự toán năm và bảo đảm tổng mức rút quý I không vượt quá 30% dự toán năm. Trường hợp đặc biệt cần tăng tiến độ rút dự toán, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản đề nghị Bộ Tài chính xem xét, quyết định...*

*b) Chi bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương, căn cứ chế độ, tiến độ, khối lượng thực hiện của từng chương trình, dự án, nhiệm vụ và mức tạm ứng theo quy định, Sở Tài chính thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước, mức rút tối đa bằng dự toán giao cho từng chương trình, dự án, nhiệm vụ".*

Áp dụng theo mức rút dự toán chi bổ sung cân đối/bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương quy định tại khoản 3 Điều 15 Thông tư số 26/2026/TT-BTC.

**5. Thời hạn và mẫu biểu cơ quan tài chính các cấp báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp, Hội đồng nhân dân cùng cấp về thực hiện thu, chi ngân sách địa phương; báo cáo Sở Tài chính về tình hình sử dụng các khoản bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh:**

a) Báo cáo thực hiện thu, chi ngân sách địa phương: Sở Tài chính, Phòng

Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị định kỳ hằng quý báo cáo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp về thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thực hiện thu, chi ngân sách địa phương theo các Biểu mẫu số 13, 14, 15 kèm theo Quyết định này. Thời gian gửi báo cáo chậm nhất là ngày 10 tháng đầu tiên của quý sau.

b) Báo cáo các khoản bổ sung có mục tiêu: Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị định kỳ hằng năm báo cáo Sở Tài chính về tình hình sử dụng các khoản bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh theo Biểu mẫu số 16 kèm theo Quyết định này. Thời gian gửi báo cáo chậm nhất là ngày 20 tháng 02 năm sau.

**\* Cơ sở xây dựng:**

- Đối với báo cáo thu chi ngân sách địa phương:

Tại điểm d khoản 2 Điều 18 Thông tư số 26/2026/TT-BTC quy định: "*d) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định kỳ hằng quý báo cáo Bộ Tài chính về thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thực hiện thu, chi ngân sách địa phương theo mẫu biểu từ số 54 đến số 56.1, 56.2 Phụ lục I kèm theo Thông tư này... Thời gian gửi báo cáo chậm nhất là ngày 10 tháng đầu tiên của quý sau;*".

- Đối với số bổ sung có mục tiêu:

Tại Điều 19 Thông tư 26/2026/TT-BTC quy định về chuyển nguồn sang năm sau:

*"a) Chậm nhất ngày 10 tháng 02 năm sau, đơn vị sử dụng ngân sách đối chiếu số dự toán với Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch theo mẫu biểu số 31 kèm theo Nghị định số 347/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước để làm căn cứ hạch toán chuyển nguồn sang năm sau;*

*b) Căn cứ quy định về chuyển nguồn ngân sách (thời hạn được chi, nội dung dự toán cấp có thẩm quyền giao và điều kiện được chuyển nguồn của các khoản chi), đơn vị sử dụng ngân sách đề nghị Kho bạc Nhà nước thực hiện chuyển nguồn; Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch đối chiếu, xác nhận số dự toán đã sử dụng, dự toán chưa sử dụng của đơn vị và thực hiện chuyển số dự toán ngân sách năm trước sang ngân sách năm sau theo quy định;*

*c) Kho bạc Nhà nước lập báo cáo số dự toán được chuyển sang ngân sách năm sau của đơn vị dự toán cấp I, chi tiết theo từng đơn vị sử dụng ngân sách, các chỉ tiêu báo cáo quy định tại biểu mẫu số 58 Phụ lục I kèm theo Thông tư này, gửi cơ quan tài chính cùng cấp chậm nhất **ngày 20 tháng 02 năm sau để tổng hợp.**"*

Trên cơ sở quy định về biểu mẫu, thời gian gửi báo cáo của cơ quan cấp trên, áp dụng biểu mẫu và thời gian đối với các cơ quan ở địa phương.

**6. Thời gian gửi báo cáo quyết toán của các đơn vị dự toán cấp I các cấp ở địa phương cho cơ quan tài chính:**

- a) Đơn vị dự toán cấp I thuộc tỉnh: trước ngày 31/3 năm sau.
- b) Đơn vị dự toán cấp I thuộc xã, phường: trước ngày 20/02 năm sau.

**\* Cơ sở xây dựng:**

- Các cơ quan đơn vị dự toán trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Đảm bảo tổng hợp quyết toán ngân sách tỉnh báo cáo Bộ Tài chính, Kiểm toán nhà nước trước 01/5 hàng năm theo quy định tại Điều 71 Luật Ngân sách nhà nước.

- Ủy ban nhân dân cấp xã lập, gửi dự toán đến Sở Tài chính đảm bảo thời gian tổng hợp quyết toán ngân sách xã trình Hội đồng nhân dân xã phê duyệt trước 31/3 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

**7. Quy định việc báo cáo công khai ngân sách của đơn vị dự toán ngân sách và của Ủy ban nhân dân cấp xã:** các Sở, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường: báo cáo Sở Tài chính về số liệu, tài liệu công khai ngân sách của cơ quan đơn vị theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ cùng thời điểm thực hiện công bố công khai theo quy định tại Điều 33 Thông tư số 26/2026/TT-BTC.

**\* Cơ sở xây dựng:**

Áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Thông tư 26/2026/TT-BTC.

**V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)**

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH**

**1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo**

Nguồn lực thực hiện chính sách được bố trí trong dự toán ngân sách địa phương hằng năm.

**2. Thời gian trình thông qua: tháng 4 năm 2026.**

Trên đây là Tờ trình ban hành Quyết định quy định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý ngân sách địa phương theo quy định tại Nghị định số 73/2026/NĐ-CP và Thông tư số 26/2026/TT-BTC, Sở Tài chính xin kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Quyết định; (2) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về dự thảo Quyết định; (3) Bản chụp ý kiến góp ý; (4) Báo cáo thẩm định; (5) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định)./.*

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo sở;
- Lưu: VT, HCSN, NS.

**GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Đức Minh**